

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính  
lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi, chức năng quản lý  
của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 37/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Nghị định số 48/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 05 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục nghề nghiệp; Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp; Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật giáo dục nghề nghiệp; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp; Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp; Thông tư số 57/2015/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định Điều lệ trung tâm giáo dục nghề nghiệp; Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-BLĐTBXH-BGDĐT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chính



sách nội trú quy định tại Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp; Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ trường trung cấp; Thông tư số 15/2021/TT-LĐTBXH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ trường cao đẳng; Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư, Thông tư liên tịch có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận nơi cư trú khi thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 683/QĐ-BGDĐT ngày 14 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng tại Tờ trình số 754/TTr-SGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2025.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ thủ tục hành chính số thứ tự 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16 Lĩnh vực Giáo dục Nghề nghiệp công bố tại Quyết định số 2102/QĐ-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2023 của UBND thành phố Đà Nẵng về công bố bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các quận, huyện, phường, xã và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *l. m. m.*

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Trung tâm TTGSDHTM thuộc Sở TTTT;
- Công Thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT, SGDĐT, KSTT.



**Lê Trung Chinh**



**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP**  
**THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**  
(Kèm theo Quyết định số 938/QĐ-UBND ngày 20 tháng 3 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng)

**A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**

| STT | Tên thủ tục hành chính<br>(Mã TTHC)  | Thời hạn<br>giải quyết | Địa điểm<br>thực hiện  | Phí,<br>lệ phí | Căn cứ pháp lý   | Ghi<br>chú |
|-----|--|------------------------|--|----------------|--|------------|
| 1   | Thành lập hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh<br>(1.010587.H17)  | 15 ngày<br>làm việc    | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (Sở Giáo dục và Đào tạo) | Không          | - Luật Giáo dục nghề nghiệp 2014;<br>- Thông tư số 15/2021/TT-LĐTĐ;<br>- Quyết định số 683/QĐ-BGDĐT. |            |
| 2   | Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh<br>(1.010588.H17)              | 15 ngày<br>làm việc    | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (Sở Giáo dục và Đào tạo) | Không          | - Luật Giáo dục nghề nghiệp 2014;<br>- Thông tư số 15/2021/TT-LĐTĐ;<br>- Quyết định số 683/QĐ-BGDĐT. |            |
| 3   | Miễn nhiệm, cách chức chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh<br>(1.010589.H17) | 15 ngày<br>làm việc    | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (Sở Giáo dục và Đào tạo) | Không          | - Luật Giáo dục nghề nghiệp 2014;<br>- Thông tư số 15/2021/TT-LĐTĐ;<br>- Quyết định số 683/QĐ-BGDĐT. |            |



|   |   |  |  |       |  |  |
|---|---|--|--|-------|--|--|
| 4 | Thành lập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương<br>(1.000243.H17) | 16 ngày làm việc   | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (Sở Giáo dục và Đào tạo) | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Giáo dục nghề nghiệp 2014;</li> <li>- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP;</li> <li>- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP;</li> <li>- Nghị định số 24/2022/NĐ-CP;</li> <li>- Quyết định số 683/QĐ-BGDĐT.</li> </ul>  |  |
| 5 | Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp<br>(2.000189.H17)   | 10 ngày làm việc   | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (Sở Giáo dục và Đào tạo) | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Giáo dục nghề nghiệp 2014;</li> <li>- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP;</li> <li>- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP;</li> <li>- Nghị định số 15/2019/NĐ-CP;</li> <li>- Quyết định số 683/QĐ-BGDĐT.</li> </ul>  |  |
| 6 | Cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp<br>(1.000389.H17)                                 | - 3 ngày làm việc (Đối với trường hợp đổi tên doanh nghiệp)<br>-10 ngày làm việc | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (Sở Giáo dục và Đào tạo) | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Giáo dục nghề nghiệp 2014;</li> <li>- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP;</li> <li>- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP;</li> <li>- Nghị định số 15/2019/NĐ-CP;</li> <li>- Nghị định số 24/2022/NĐ-CP;</li> <li>- Quyết định số 683/QĐ-BGDĐT.</li> </ul> |  |
| 7 | Chia, tách, sáp nhập trung tâm  | 10 ngày  | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả   | Không | - Luật Giáo dục nghề nghiệp  |  |

|    |  |                  |  |       |   |  |
|----|--|------------------|--|-------|---|--|
|    | giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương<br>(2.000099.H17)                    | làm việc         | tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (Sở Giáo dục và Đào tạo)                                  |       | 2014;<br>- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP;<br>- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP;<br>- Nghị định số 24/2022/NĐ-CP;<br>- Quyết định số 683/QĐ-BGDĐT. |  |
| 8  | Đổi tên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương<br>(1.000031.H17)  | 03 ngày làm việc | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (Sở Giáo dục và Đào tạo) | Không | - Luật Giáo dục nghề nghiệp 2014;<br>- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP;<br>- Nghị định số 24/2022/NĐ-CP;<br>- Quyết định số 683/QĐ-BGDĐT.       |  |
| 9  | Giải thể trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương<br>(1.000234.H17) | 15 ngày làm việc | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (Sở Giáo dục và Đào tạo) | Không | - Luật Giáo dục nghề nghiệp 2014;<br>- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP;<br>- Nghị định số 24/2022/NĐ-CP;<br>- Quyết định số 683/QĐ-BGDĐT.       |  |
| 10 | Thành lập phân hiệu của trường   | 07 ngày          | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành  | Không | - Luật Giáo dục nghề nghiệp 2014;   |  |



|    |  |                  |  |       |  |
|----|--|------------------|--|-------|--|
|    | trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp tư thực trên địa bàn<br>(1.010927.H17)  | làm việc         | chính thành phố, 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (Sở Giáo dục và Đào tạo)   |       | - Nghị định số 143/2016/NĐ-CP;<br>- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP;<br>- Nghị định số 24/2022/NĐ-CP;<br>- Quyết định số 683/QĐ-BGDĐT.   |
| 11 | Chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và phân hiệu của trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương<br>(1.000266.H17) | 15 ngày làm việc | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (Sở Giáo dục và Đào tạo) | Không | - Luật Giáo dục nghề nghiệp 2014;<br>- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP;<br>- Nghị định số 24/2022/NĐ-CP;<br>- Quyết định số 683/QĐ-BGDĐT.  |
| 12 | Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thực hoạt động không vì lợi nhuận<br>(1.000509.H17)   | 16 ngày làm việc | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (Sở Giáo dục và Đào tạo) | Không | - Luật Giáo dục nghề nghiệp 2014;<br>- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP;<br>- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP;<br>- Nghị định số 15/2019/NĐ-CP;<br>- Nghị định số 24/2022/NĐ-CP;<br>- Quyết định số 683/QĐ-BGDĐT. |
| 13 | Công nhận trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thực; trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chuyên sang hoạt động không vì lợi nhuận                                     | 20 ngày làm việc | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (Sở Giáo dục và Đào tạo) | Không | - Luật Giáo dục nghề nghiệp 2014;<br>- Nghị định số 15/2019/NĐ-CP;<br>- Nghị định số 24/2022/NĐ-CP;<br>- Quyết định số 683/QĐ-BGDĐT.   |

|    |   |                  |   |       |  |
|----|---|------------------|---|-------|--|
|    | (1.000482.H17)  |                  |   |       |  |
| 14 | Thành lập hội đồng trường trung cấp công lập<br>(1.010590.H17)  | 15 ngày làm việc | - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (Sở Giáo dục và Đào tạo)<br>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND quận, huyện | Không | - Luật Giáo dục nghề nghiệp 2014;<br>- Thông tư số 14/2021/TT-LĐTĐ;<br>- Quyết định số 683/QĐ-BGDĐT. |
| 15 | Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập<br>(1.010591.H17)              | 15 ngày làm việc | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (Sở Giáo dục và Đào tạo)<br>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND quận, huyện   | Không | - Luật Giáo dục nghề nghiệp 2014;<br>- Thông tư số 14/2021/TT-LĐTĐ;<br>- Quyết định số 683/QĐ-BGDĐT; |
| 16 | Miễn nhiệm, cách chức chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập<br>(1.010592.H17) | 15 ngày làm việc | - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (Sở Giáo dục và Đào tạo)<br>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND quận, huyện | Không | - Luật Giáo dục nghề nghiệp 2014;<br>- Thông tư số 14/2021/TT-LĐTĐ;<br>- Quyết định số 683/QĐ-BGDĐT. |
| 17 | Công nhận hội đồng quản trị trường trung cấp tư thục<br>(1.010593.H17)                                  | 15 ngày làm việc | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, 03 Lý Tự Trọng,  | Không | - Luật Giáo dục nghề nghiệp 2014;<br>- Thông tư số 14/2021/TT-                                       |



|    |   |                  |  |       |  |
|----|---|------------------|--|-------|--|
|    |   |                  | phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (Sở Giáo dục và Đào tạo)  |       | LĐTBXH;<br>- Quyết định số 683/QĐ-BGDĐT.   |
| 18 | Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng quản trị trường trung cấp tư thực; chấm dứt hoạt động hội đồng quản trị (1.010594.H17) | 15 ngày làm việc | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (Sở Giáo dục và Đào tạo) | Không | - Luật Giáo dục nghề nghiệp 2014;<br>- Thông tư số 14/2021/TT-LĐTBXH;<br>- Quyết định số 683/QĐ-BGDĐT. |
| 19 | Công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thực (1.010595.H17)   | 15 ngày làm việc | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (Sở Giáo dục và Đào tạo) | Không | - Luật Giáo dục nghề nghiệp 2014;<br>- Thông tư số 14/2021/TT-LĐTBXH;<br>- Quyết định số 683/QĐ-BGDĐT. |
| 20 | Thôi công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thực (1.010596.H17)  | 15 ngày làm việc | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (Sở Giáo dục và Đào tạo) | Không | - Luật Giáo dục nghề nghiệp 2014;<br>- Thông tư số 14/2021/TT-LĐTBXH;<br>- Quyết định số 683/QĐ-BGDĐT. |
| 21 | Công nhận giám đốc trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thực (2.000632.H17)  | 20 ngày làm việc | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (Sở Giáo dục và Đào tạo) | Không | - Luật Giáo dục nghề nghiệp 2014;<br>- Nghị định số 48/2015/NĐ-CP;<br>- Quyết định số 683/QĐ-BGDĐT.    |
| 22 | Cấp chính sách nội trú cho học  | 2 lần trong      | Cơ sở giáo dục nghề nghiệp   | Không | - Luật Giáo dục nghề nghiệp  |



|    |  |  |  |       |  |
|----|--|--|--|-------|--|
|    | sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương<br>(2.001959.H17)                              | năm học: lần 01 cấp cho 06 tháng vào tháng 10 hoặc tháng 11 hàng năm; lần 02 cấp cho 06 tháng vào tháng 3 hoặc tháng 4 năm sau | công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương  |       | 2014;<br>- Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg;<br>- Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-BLĐTĐTBXH-BGDĐT-BTC;<br>- Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTĐTBXH;<br>- Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTĐTBXH;<br>- Quyết định số 683/QĐ-BGDĐT. |
| 23 | Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động không vì lợi nhuận<br>(1.000160.H17) | 16 ngày làm việc   | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (Sở Giáo dục và Đào tạo) | Không | - Luật Giáo dục nghề nghiệp 2014;<br>- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP;<br>- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP;<br>- Nghị định số 15/2019/NĐ-CP;<br>- Nghị định số 24/2022/NĐ-CP;<br>- Quyết định số 683/QĐ-BGDĐT.             |
| 24 | Chia, tách, sáp nhập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài<br>(1.000138.H17)   | 10 ngày làm việc   | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (Sở Giáo dục và Đào tạo) | Không | - Luật Giáo dục nghề nghiệp 2014;<br>- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP;<br>- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP;<br>- Nghị định số 15/2019/NĐ-CP;<br>- Nghị định số 24/2022/NĐ-CP;<br>- Quyết định số 683/QĐ-                   |

|    |  |                  |  |       |  |
|----|--|------------------|--|-------|--|
|    |  |                  |  |       | BGDĐT.   |
| 25 | Đổi tên trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài<br>(1.000530.H17)  | 03 ngày làm việc | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (Sở Giáo dục và Đào tạo) | Không | - Luật Giáo dục nghề nghiệp 2014;<br>- Nghị định số 15/2019/NĐ-CP;<br>- Nghị định số 24/2022/NĐ-CP;<br>- Quyết định số 683/QĐ-BGDĐT.   |
| 26 | Cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài<br>(1.000154.H17)   | 07 ngày làm việc | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (Sở Giáo dục và Đào tạo) | Không | - Luật Giáo dục nghề nghiệp 2014;<br>- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP;<br>- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP;<br>- Nghị định số 15/2019/NĐ-CP;<br>- Nghị định số 24/2022/NĐ-CP;<br>- Quyết định số 683/QĐ-BGDĐT. |
| 27 | Giải thể trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài<br>(1.000553.H17)                       | 15 ngày làm việc | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (Sở Giáo dục và Đào tạo) | Không | - Luật Giáo dục nghề nghiệp 2014;<br>- Nghị định số 15/2019/NĐ-CP;<br>- Nghị định số 24/2022/NĐ-CP;<br>- Quyết định số 683/QĐ-BGDĐT.   |
| 28 | Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp | 10 ngày làm việc | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (Sở Giáo dục và Đào tạo) | Không | - Luật Giáo dục nghề nghiệp 2014;<br>- Nghị định số 15/2019/NĐ-CP;<br>- Nghị định số 24/2022/NĐ-CP;<br>- Quyết định số 683/QĐ-BGDĐT.   |



|    |   |                  |  |       |  |
|----|---|------------------|--|-------|--|
|    | (1.000167.H17)  |                  |  |       |  |
| 29 | Chấm dứt hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài của trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp<br>(1.010928.H17) | 10 ngày làm việc | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (Sở Giáo dục và Đào tạo) | Không | - Luật Giáo dục nghề nghiệp 2014;<br>- Nghị định số 15/2019/NĐ-CP;<br>- Nghị định số 24/2022/NĐ-CP;<br>- Quyết định số 683/QĐ-BGDĐT. |

## B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

| STT | Tên thủ tục hành chính<br>(Mã TTHC)   | Thời hạn giải quyết   | Địa điểm thực hiện                                    | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý   | Ghi chú |
|-----|---|---|---|-------------|--|---------|
| I   | <b>Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp</b>  |   |   |             |  |         |
| 1   | Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục hoặc cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài<br>(2.001960.H17) | 02 lần trong năm học: lần 01 cấp cho 06 tháng vào tháng 10 hoặc tháng 11 hàng năm; lần 02 cấp cho 06 tháng vào tháng 3 hoặc tháng 4 | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND quận, huyện | Không       | - Luật Giáo dục nghề nghiệp 2014;<br>- Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg;<br>- Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-BLĐTĐTBXH-BGDĐT-BTC;<br>- Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTĐTBXH;<br>- Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTĐTBXH;<br>- Quyết định số 683/QĐ-BGDĐT. |         |

|   |   |   |  |       |  |
|---|---|---|--|-------|--|
|   |   | năm sau   |  |       |  |
| 2 | Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh<br>(2.002284.H17) | 02 lần trong năm học: lần 01 cấp cho 06 tháng vào tháng 10 hoặc tháng 11 hàng năm; lần 02 cấp cho 06 tháng vào tháng 3 hoặc tháng 4 năm sau | Cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh | Không | - Luật Giáo dục nghề nghiệp 2014;<br>- Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg;<br>- Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-BLĐTBXH-BGDĐT-BTC;<br>- Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTBXH;<br>- Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH;<br>- Quyết định số 683/QĐ-BGDĐT. |